

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**
Số: 25 /2022/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Yên, ngày 02 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 212 và Điều 213; Khoản 3 Điều 144; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2022/TLST- DS ngày 20 tháng 4 năm 2022. về việc chia thừa kế.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Th Đ, xã L P, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Anh Trần Văn P, sinh năm 1977

Chị Đặng Thị H, sinh năm 1977

Đều địa chỉ: Thôn 1 (nay là thôn N), xã V T, huyện Việt Yên, Bắc Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn T1, sinh năm 1996;

Chị Trần Thị T2, sinh năm 2000;

Đều địa chỉ: Thôn 1 (nay là thôn N), xã V T, huyện Việt Yên, Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Xác nhận thửa đất số 71, tờ bản đồ số 10, Diện tích 1.908m² địa chỉ: Thôn 1, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q032575, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số; 0349/QSDĐ/537/1999/QĐ-UB/H ngày 20/12/1999 mang tên hộ ông Trần Văn Độ là di sản thừa kế của ông Trần Văn Độ và bà Dương Thị Toán.

+ Xác nhận hàng thừa kế thứ nhất của ông Trần Văn Độ và bà Dương Thị Toán. gồm có chị Trần Thị T và anh Trần Văn P.

+ Giao anh Trần Văn P quyền sử dụng một phần thửa đất số 71, tờ bản đồ số 10, có diện tích 913,5m² (trong đó 150m² đất ở và 763,5m² đất vườn) phía Nam giáp

đường bê tông của thôn là cạnh nối các điểm (15-16); phía Bắc giáp gia đình bà Dương Thị Hiếu là cạnh nối các điểm (1-2); phía Đông giáp đất chị Trần Thị T là cạnh nối các điểm (2-15); phía tây giáp ông Lưu Thanh Tiền là cạnh nối các điểm (16-17-18 -1); theo sơ đồ là thửa đất có hình đa giác có các đỉnh là các điểm (15-16-17-18-1-2) có sơ đồ kèm theo. Giao anh P chị H sở hữu toàn bộ tài sản cây cối hoa lợi trên phần đất được quyền sử dụng. Thuộc Thôn 1, xã Việt Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang

+ Giao chị Trần Thị T Quyền sử dụng một phần thửa đất số 71, tờ bản đồ số 10 có diện tích 982,3m² (trong đó 150m² đất ở và 832,5m² đất vườn) phía Nam giáp đường bê tông của thôn là cạnh nối các điểm 15-14-13-12-11; phía Bắc giáp gia đình bà Dương Thị Hiếu là cạnh nối các điểm 2-3; phía tây giáp phần đất gia đình anh Trần Văn P là cạnh nối các điểm 2-15; phía Đông giáp nhà ông Dương Ngô Cường là cạnh nối các điểm 11-10-9-8-7-6-5-4-3; theo sơ đồ là thửa đất có hình đa giác có các đỉnh là các điểm (15-14-13-12-11-10-9-8-7-6-5-4-3-2) có sơ đồ kèm theo và sở hữu toàn bộ tài sản, cây cối hoa lợi trên phần đất được quyền sử dụng. Thuộc Thôn 1, xã Việt Tiến, Việt Yên, Bắc Giang.

Về án phí: Chị Trần Thị T chịu 8.365.200 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.500.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006323 ngày 20/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang chị T còn phải nộp 865.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Văn Vinh